

Bản án số: 49/2021/HS-PT
Ngày 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thanh Vũ

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáu-Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 42/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Danh Trong G do có kháng cáo của bị cáo G đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo: Danh Trong G; Tên gọi khác: L; Sinh ngày 20-02-1982; Nơi sinh: Tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm C, Phường B, huyện S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Danh Trọng K; Sinh năm 1957 và bà Lý Thị H; Sinh năm 1958; Anh chị em ruột: có 05 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1994; Vợ: Nguyễn T, sinh năm 1980; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 03-7-2020 bị Công an Phường B, huyện S xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19-10-2020. (có mặt)

- Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm các ông (bà) NLQ1, NLQ2, NLQ3, NLQ4, NLQ5, NLQ6.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 22-8-2020 tại khu vực đất trống phía sau nhà Khóm C, Phường B, huyện S, tỉnh Sóc Trăng, lực lượng Công an Phường B phát hiện bắt quả tang 07 người gồm: NLQ6, NLQ2, NLQ1, NLQ5, NLQ3, NLQ4 và Danh Trong G đang tham gia đánh bạc với hình thức chơi bông vụ ăn thua bằng tiền. Qua kiểm tra Cơ quan Công an thu giữ vật chứng tại hiện trường phục vụ cho việc đánh bạc gồm: tiền Việt Nam 7.560.000 đồng và các vật chứng khác.

Quá trình điều tra xác định, Danh Trong G là người đã có 01 tiền sự, vào khoảng 12 giờ, ngày 22-8-2020 G một mình đi bộ từ nhà tại Khóm C, Phường B, huyện S, tỉnh Sóc Trăng ra khu vực phía sau đường V để tìm mắc cây tre. Khi G đi đến khu vực đất trống phía sau nhà Khóm C, Phường B, huyện S thì G thấy NLQ6, NLQ2, NLQ1, NLQ5, NLQ3 và NLQ4 đang đánh bạc với nhau bằng hình thức chơi bông vụ ăn thua bằng tiền do NLQ1 và NLQ2 làm cái nên G đi lại cùng tham gia chơi. Cách thức chơi như sau, khi nhà cái xoay hột bông vụ có hình lục giác có số nút từ 01 đến 06 trên một cái đĩa rồi đẩy nắp lại thì người chơi đánh bạc đặt tiền vào số tương ứng từ 01 đến 06 trên bàn bông vụ, số tiền đặt cược trong một lượt chơi thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 40.000 đồng. Sau khi người đánh bạc đặt tiền xong thì nhà cái mở nắp ra, nếu người đánh bạc đặt cược số tiền trên bàn bông vụ không đúng với số nút trên hột bông vụ thì nhà cái sẽ ăn số tiền mà người đánh bạc đặt cược, nếu người đánh bạc đặt cược số tiền trên bàn bông vụ đúng với số nút trên hột bông vụ thì người đánh bạc ăn và được tính theo tỷ lệ 01 ăn 04, tức đặt cược 10.000 đồng thì ăn được 40.000 đồng, riêng đối với mặt 02 chấm và mặt 05 chấm thì tỷ lệ là 01 ăn 06, tức người chơi đánh bạc đặt cược 10.000 đồng thì ăn được 60.000 đồng; ngoài ra nếu người chơi đặt ở khe giữa hai nút theo chiều ngang trên bàn bông vụ thì tỷ lệ là 01 ăn 02, còn đặt ở khe giữa hai nút theo chiều dọc trên bàn bông vụ thì tỷ lệ là 01 ăn 1.5. Khi chơi thì người đánh bạc ăn thua trực tiếp với nhà cái hoặc các người đánh bạc khác cũng có thể chỉnh sửa qua lại và ăn thua trực tiếp với nhau.

Vào ngày bắt quả tang Danh Trong G sử dụng số tiền 11.000 đồng để đánh bạc, G tham gia đánh bạc 03 ván thua hết số tiền 10.000 đồng, còn 1.000 đồng thì tự nguyện giao nộp. NLQ2 sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc, NLQ2 làm cái được 03 ván ăn được số tiền 315.000 đồng thì bị thu giữ. NLQ1 sử dụng 130.000 đồng dùng để đánh bạc, NLQ2 làm cái 03 ván thì thua hết số tiền trên. NLQ5 sử dụng 60.000 đồng để đánh bạc, NLQ5 tham gia đánh bạc được 01 ván thu hết số tiền 10.000 đồng, còn 50.000 đồng thì quăng xuống chiếu bạc. NLQ3 mang theo số tiền 1.184.000 đồng, sử dụng để đánh bạc 184.000 đồng, NLQ3 tham gia đánh bạc được 02 ván thua hết 50.000 đồng, số tiền còn lại thì bị thu giữ. NLQ4 mang theo số tiền 230.000 đồng, sử dụng để đánh bạc 20.000 đồng, NLQ4 tham gia gia đánh bạc 02 ván thua hết 20.000 đồng số tiền còn lại thì bị thu giữ. NLQ6 mang theo số tiền 4.000.000 đồng, NLQ6 không tham gia chơi đánh bạc thì bị bắt. Ngoài ra theo lời khai của các người chơi đánh bạc còn có hai người nữ (không rõ họ tên và địa chỉ) cũng tham gia đánh bạc, nhưng chưa làm việc được. Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc được thu giữ trên chiếu bạc và trên người đánh bạc là 2.380.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Danh Trong G phạm tội “Đánh bạc”; Xử phạt bị cáo Danh Trong G **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Đến ngày 29-3-2021, bị cáo Danh Trong G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Danh Trong G giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của xin hưởng án treo của bị cáo, chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo G sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo G 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo Danh Trong G lập và nộp cho Tòa án nhân dân huyện S vào ngày 29-3-2021 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Danh Trong G như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo G khai nhận Vào khoảng 12 giờ, ngày 22-8-2020 tại khu vực đất trống phía sau nhà số Khóm C, Phường B, huyện S, tỉnh Sóc Trăng bị cáo G cùng với NLQ2, NLQ1, NLQ5, NLQ3, NLQ4 tham gia đánh bạc với hình thức chơi bông vụ ăn thua bằng tiền. Danh Trong G bỏ ra số tiền 11.000 đồng; NLQ2 bỏ ra 1.800.000 đồng; NLQ1 bỏ ra 130.000 đồng; NLQ5 bỏ ra 60.000 đồng; NLQ3 bỏ ra 184.000 đồng; NLQ4 bỏ ra 20.000 đồng để đánh bạc, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.380.000 đồng đang chơi thì bị Công an bắt quả tang. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận bị cáo Danh Trong G

phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đồng thời Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo là người dân tộc Khmer, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, việc Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo xin giảm nhẹ nhưng tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới hoặc chưa được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo: Theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì một trong những điều kiện để cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo là người đó phải có nhân thân tốt, trong vụ án này bị cáo G có 01 tiền sự là vào ngày 03-7-2020 bị Công an Phường B, huyện S xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính, bị cáo có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận

[5] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận; đối với lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 giảm án cho bị cáo Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo, do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ;

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo của bị cáo Danh Trong G; Tên gọi khác: L

2. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Danh Trong G; Tên gọi khác: L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí Hình sự phúc thẩm:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo.

- Buộc bị cáo Danh Trong G; Tên gọi khác: L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện S (02);
- VKSND huyện S (01);
- CQĐT - Công an huyện S (01);
- CQTHAHS-Công an huyện S (01);
- Chi cục THADS huyện S (01);
- Bị cáo (01).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thành Hữu